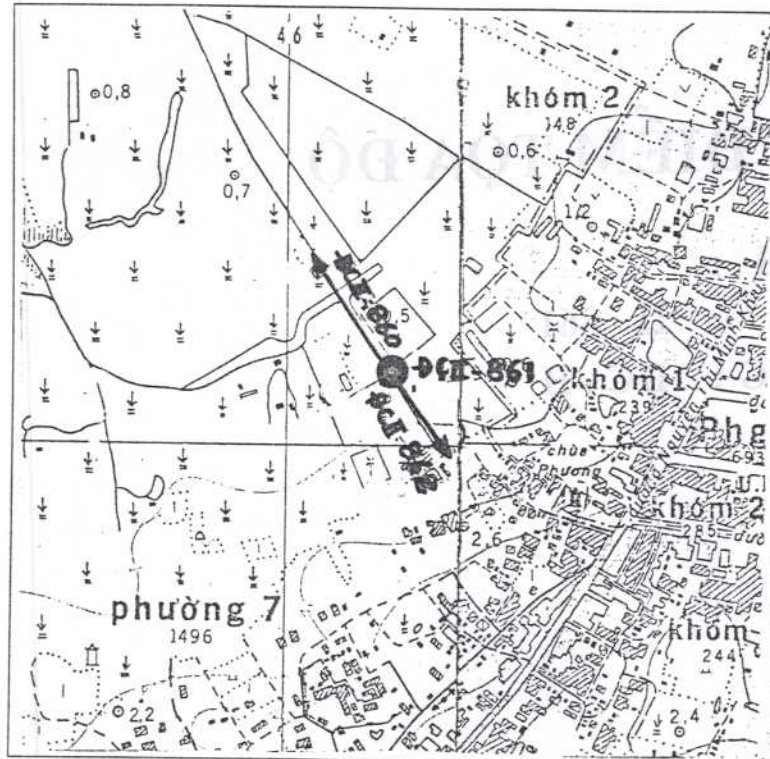


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 861 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyển Cấp, hạng : ĐC.II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : 106° 20' 0
 Loại đất : Đất công Chất đất : Thệt Vĩ độ : 9° 56' 0
 Nơi đặt mốc : Khóm 8 Phường : 7
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Khóm 8, Phường 7 Khoảng cách tới điểm : 0,4 Km
 Người chọn : Dương Văn Thịnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301 - XNLH Trắc địa bản đồ số 3
 Ngày 23 tháng 10 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

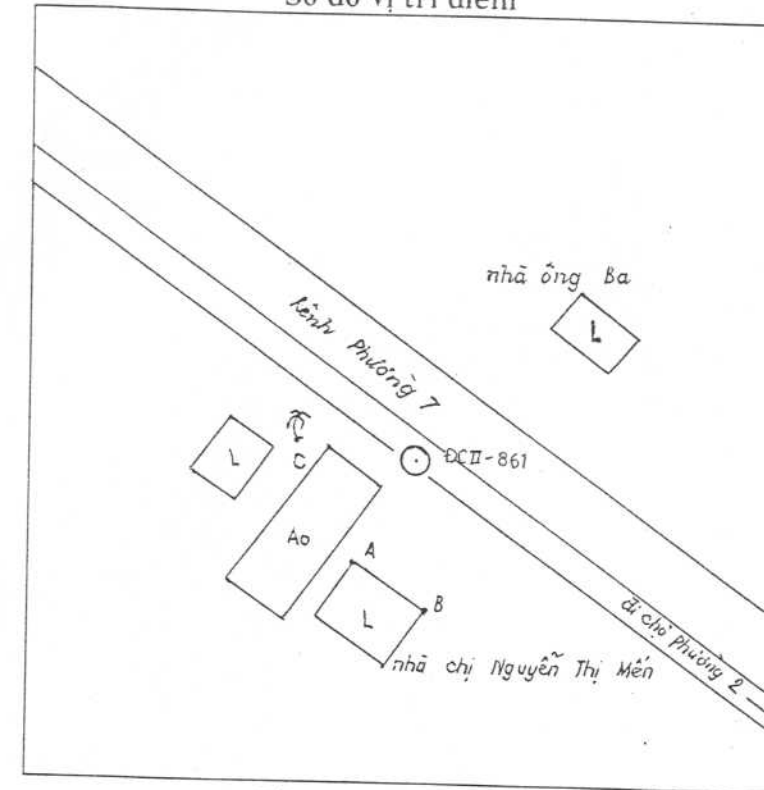
Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)
 Điểm :
 ĐCII - 860
 ĐCII - 862

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :
 Nguyễn Thị Mến
 Khóm : 8
 Phường : 7
 Thị xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

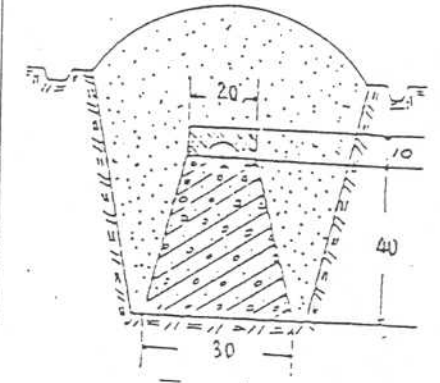
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Nguyễn Viết Trục
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 26 tháng 10 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc nhà	Hướng Tây Nam 7.5 m
B	Góc nhà	Hướng Đông Nam 9.8 m
C	Cây dừa	Hướng Tây 7.9 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao lượng giác

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ bến xe Thị xã Trà Vinh hỏi ra chợ Phường 2, theo bờ kênh Phường 7, khoảng 1.8 Km là đến điểm.
 Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 28 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Nguyễn Viết Trục

Ngày 05 tháng 01 năm 1996

Người kiểm tra

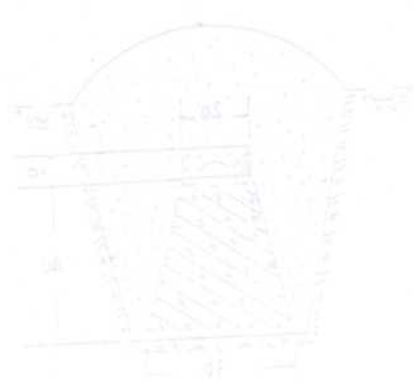
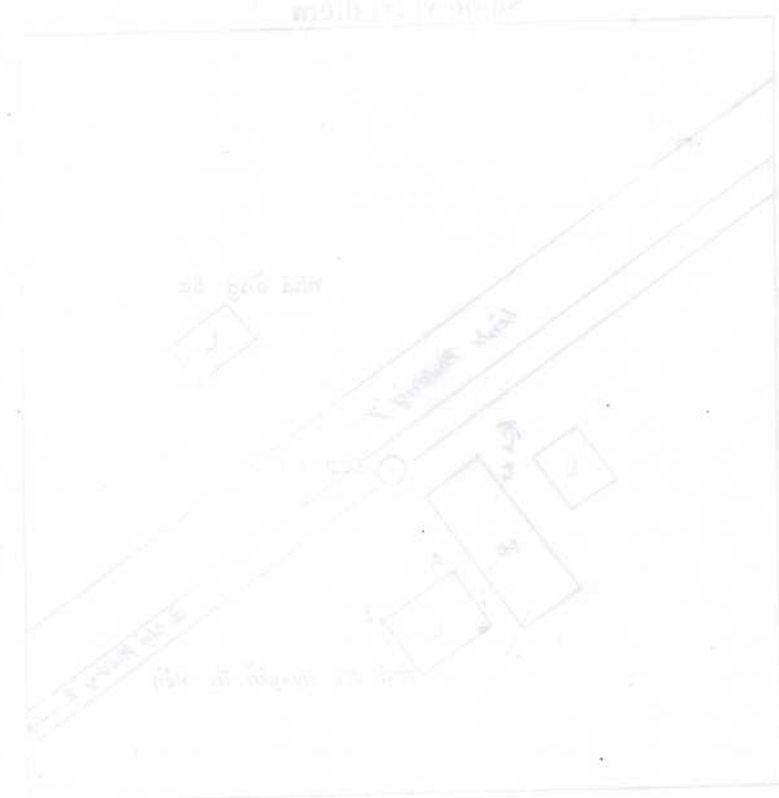
Đỗ Phi Hạnh

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : II - 861
CẤP, HẠNG : ĐC . II

NĂM 1995



V/v	Tên địa điểm	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vị trí điểm (m)
A	Gốc nhà	Hướng Tây Nam 5.5 m
B	Gốc nhà	Hướng Tây Nam 5.5 m
C	Cây cầu	Hướng Tây 7.5 m

Điểm này là điểm mốc của khu vực...
Tên điểm : ...
Điểm này có nội dung...
Đường đi đến điểm : ...
Từ bản vẽ này ta thấy...
Cấp, hạng : ...
Ngày 03 tháng 03 năm 1995
Người làm bản vẽ : ...
Đã phê duyệt : ...